

Số 3544 /QB-UBND

Xuân Lộc, ngày 10 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;  
Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 30/8/2024 của HĐND huyện Xuân Lộc Khóa VII Kỳ họp thứ 16 về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2023;

Xét đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai thuyết minh quyết toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2023 của huyện Xuân Lộc (chi tiết số liệu theo các biểu phụ lục số 01, 02 và Báo cáo thuyết minh quyết toán đính kèm quyết định này).

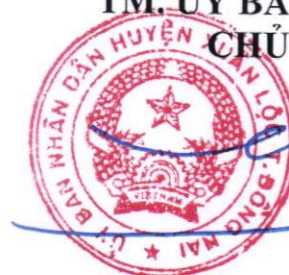
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị Xuân Lộc);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các phó CT.UBH;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn thuộc huyện;
- Công thông tin điện tử huyện (t/ hiện công khai);
- Lưu: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng TC-KH.

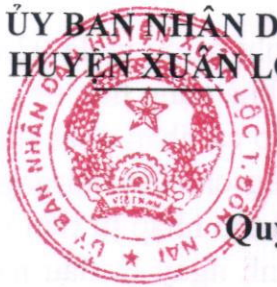
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Cát Tiên



ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC



**THUYẾT MINH**

**Quyết toán thu, chi ngân sách năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Xuân Lộc

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện về giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách huyện và mức bổ sung ngân sách cấp dưới của huyện Xuân Lộc năm 2023.

Qua tổ chức triển khai thực hiện, UBND huyện báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 như sau:

**A. KẾT QUẢ THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023:**

**I. KẾT QUẢ THU NGÂN SÁCH (nhiệm vụ thu của huyện):**

Thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023: 477.952 triệu đồng, trong đó:

**1. Các khoản thu cân đối ngân sách:**

Thực hiện thu năm 2023 là 452.506 triệu đồng (không bao gồm thuế CTN ngoài quốc doanh do Trung ương quản lý), đạt 101,4% dự toán tỉnh giao, bằng 86,5 % so với cùng kỳ năm 2022, một số khoản thu chính như sau:

**1.1. Thuế CTN ngoài quốc doanh:**

Thu 217.762 triệu đồng, đạt 161,3% dự toán tỉnh giao, bằng 154,2% so với cùng kỳ năm 2022, cụ thể như sau:

- Thuế giá trị gia tăng 177.964 triệu đồng, đạt 153,9% dự toán.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 22.967 triệu đồng, đạt 131,2 % dự toán.
- Thuế tiêu thụ đặc biệt 172 triệu đồng, đạt 86% dự toán.
- Thuế tài nguyên 16.659 triệu đồng, đạt 979,9% dự toán.

**1.2. Thuế thu nhập cá nhân:** 49.203 triệu đồng, đạt 37,6% so với dự toán. Trong đó, thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản 35.655 triệu đồng (chiếm 72,4% tổng thu); thuế thu nhập từ hoạt động SXKD 9.187 triệu đồng; số còn lại là thuế thu nhập từ hoạt động cho thuê tài sản và các nội dung khác.

**1.3. Lệ phí trước bạ:** 68.705 triệu đồng, đạt 59,7% dự toán, bằng 38,7% so cùng kỳ năm 2022. Trong đó, trước bạ xe ô tô 54.065 triệu đồng, chiếm 78,6% tổng thu; trước bạ xe máy 5.034 triệu đồng; trước bạ nhà, đất 9.586 triệu đồng; còn lại trước bạ khác 20 triệu đồng.



Trong năm 2023, thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ là 02 khoản thu chưa thực sự ổn định, không thể dự báo trước được khả năng thu, trong năm thu không đạt dự toán là do nguyên nhân: Thuế thu nhập cá nhân phát sinh trên địa bàn từ năm 2022 về trước, chủ yếu thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản (*chiếm 80% trong dự toán thu*), số thu còn lại là thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh theo lập bộ thuế khoán được ổn định ngay từ đầu năm (*chiếm khoản 20% dự toán thu*). Trong lúc, thị trường bất động sản đóng băng, mua bán trong dân ít phát sinh, dẫn đến số thu từ chuyển nhượng bất động sản giảm sâu so với năm 2022; kéo theo việc thu lệ phí trước bạ nhà đất thấp; tình hình kinh tế biến động, khó khăn, thu nhập giảm so với năm 2022, người dân có xu hướng thắt chặt chi tiêu, tiết kiệm để tiêu dùng các sản phẩm thiết yếu hơn là nhu cầu đối với các xa xỉ phẩm, tài sản có giá trị như nhà đất, ô tô, xe máy,...

**1.4.** Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3.087 triệu đồng, đạt 308,7% dự toán, bằng 263,8% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó thu từ đất ở nông thôn là 2.302 triệu đồng, còn lại là thu từ đất ở đô thị và đất kinh doanh 785 triệu đồng. Nguyên nhân số thu tăng cao là do trong năm thực hiện điều tra lập bộ và thu theo bộ mới ổn định 5 năm.

**1.5.** Thu tiền sử dụng đất: 63.057 triệu đồng, đạt 170,4% dự toán tỉnh giao, chủ yếu thu từ đất được nhà nước giao qua nhu cầu chuyển mục đích sử dụng trong dân.

**1.6.** Thuế sử dụng đất nông nghiệp: 29 triệu đồng (tỉnh không giao chỉ tiêu thu), chủ yếu thu thuế từ sử dụng đất trong dân.

**1.7.** Thu tiền thuê đất 14.037 triệu đồng, đây là số thu từ Ban Quản lý Rừng phòng hộ nộp tiền thuê đất 4.978/13.969 triệu đồng theo Thông báo kết luận kiểm toán số 441/TB-KTNN KV XIII, năm 2019; Công ty TNHH Hồng Hà nộp 3.841 triệu đồng; bà Nguyễn Thị Bích Khiêm, xã Xuân Thành nộp 2.842 triệu đồng;...

**1.8.** Thuế bảo vệ môi trường: 122 triệu đồng (tỉnh không giao chỉ tiêu thu), chủ yếu thu từ công ty cấp nước.

**1.9.** Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 18 triệu đồng (tỉnh không giao chỉ tiêu thu), chủ yếu thu từ việc cấp phép khai thác khoáng sản.

**1.10.** Phí, lệ phí và thu khác ngân sách:

- Phí, lệ phí: 15.859 triệu đồng, đạt 158,6% dự toán. Trong đó, phí, lệ phí xã 4.037 triệu đồng; phí, lệ phí huyện 8.540 triệu đồng; còn lại là phí lệ phí tỉnh 431 triệu đồng và trung ương 2.852 triệu đồng (*chi tiết theo biểu thuyết minh thu phí, lệ phí năm 2023 đính kèm*).

- Thu khác ngân sách: 20.627 triệu đồng, đạt 121,3% dự toán, trong đó: thu khác ngân sách xã 3.472 triệu đồng, đạt 135,9%; thu khác ngân sách huyện 4.045 triệu đồng, đạt 89,9% (*chi tiết theo biểu thuyết minh thu khác ngân sách năm 2023 đính kèm*).



2. Thu viện trợ: 100 triệu đồng (dự án xây tặng 10 căn nhà hữu nghị 500 triệu đồng tại huyện Xuân Lộc do Hiệp hội Thương mại Đài Loan tại Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai tài trợ, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 10/10/2022, trong đó: năm 2022 phân bổ tài trợ 400 triệu đồng, năm 2023 phân bổ tài trợ 100 triệu đồng.

### 3. Các khoản thu huy động nhân dân đóng góp:

Tổng thu 25.346 triệu đồng, trong đó:

- Thu tại huyện 15.261 triệu đồng, trong đó: Tập đoàn Phong Thái Việt Nam đóng góp xây dựng Công trình Trường TH và THCS Huỳnh Văn Nghệ 14.451 triệu đồng (do Ban Quản lý dự án huyện làm chủ đầu tư); các doanh nghiệp đóng góp sửa chữa đường Sóc Ba Buông 810 triệu đồng.

- Thu tại xã 10.085 triệu đồng, gồm: Thu đóng góp xây dựng XHH-GTNT 10.101 triệu đồng; thu đóng góp hạ tầng khác (-16 triệu đồng).

*\* Chi tiết số liệu theo biểu số 01 đính kèm.*

### 3. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ thu tại xã, thị trấn:

*Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Đồng Nai về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025.*

- Thu cân đối tại xã là 41.140 triệu đồng/39.185 triệu đồng, đạt 105% dự toán huyện giao, trong đó: Thu lệ phí trước bạ nhà đất 9.585 triệu đồng/dự toán 17.000 triệu đồng, đạt 56,4% dự toán huyện giao; thu thuế GTGT hộ khoán 20.947 triệu đồng, đạt 143,5%; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 2.936 triệu đồng, đạt 293,6%; thu thuế tiêu thụ đặc biệt 158 triệu đồng, đạt 79%; thu phí, lệ phí xã 1.355 triệu đồng, đạt 94,8%; lệ phí môn bài 2.682 triệu đồng, đạt 111,8%; thu khác ngân sách 3.477 triệu đồng, đạt 136,1%.

- Thu huy động dân góp là 10.085 triệu đồng; trong đó, nhiệm vụ thu XHH-GTNT năm 2023 là 36.241 triệu đồng; thu đóng góp XHH GTNT năm 2023 là 10.101 triệu đồng, chỉ đạt 27,8%; thu điện 37 triệu đồng; điều chỉnh thu đóng góp hạ tầng (-53 triệu đồng).

Qua kết quả thu nhận thấy, chính quyền cấp xã đã quan tâm trong việc triển khai, đôn đốc các khoản thu được giao để đảm bảo cân đối chi ngân sách cấp xã, tiến độ thu đạt kế hoạch được giao, trong đó có 11 xã thu đạt và vượt dự toán; chỉ còn các xã: Bảo Hòa, Xuân Bắc, Xuân Hiệp và Suối Cao thu chưa đạt dự toán giao; tình hình tiến độ lập tờ khai bộ thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đã triển khai thực hiện và thu theo bộ mới; việc đưa Cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây đi vào hoạt động từ đầu tháng 5/2023 đã ít nhiều ảnh hưởng đến nguồn thu thuế CTN-NQD từ dịch vụ kinh doanh tại các xã dọc tuyến Quốc lộ 1A đi qua. Các khoản thu huy động dân góp được xuất biên lai và nộp tiền vào ngân sách cấp xã theo quy định.

*\* Chi tiết theo biểu số liệu 03, 04 đính kèm.*



## II. KẾT QUẢ CHI NGÂN SÁCH

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện về giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách huyện và mức bổ sung ngân sách cấp dưới của huyện Xuân Lộc năm 2023.

Năm 2023, là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Đồng Nai về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025. Ngoài dự toán tỉnh giao đầu năm, UBND huyện đã trình HĐND huyện tại 02 kỳ họp thường kỳ (giữa năm và cuối năm) bổ sung dự toán chi ngân sách tại các Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND huyện Xuân Lộc khóa VII kỳ họp thứ 11 về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi ngân sách địa phương huyện Xuân Lộc năm 2023 (đợt 1) và Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện Xuân Lộc khóa VII kỳ họp thứ 14 về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi ngân sách địa phương huyện Xuân Lộc năm 2023 (đợt 2). Trong đó, do có một số khoản chi cấp bổ sung dự toán vào cuối năm (cấp nguồn 15), nên chưa thực hiện, giải ngân kịp và được hạch toán chuyển nguồn sang năm 2024 tiếp tục thực hiện.

Kết quả chi ngân sách địa phương: (không tính chi bổ sung ngân sách xã; chi chuyển nguồn và chi nộp ngân sách cấp trên) 1.315.178 triệu đồng, đạt 98,9% dự toán phân bổ, bằng 124,6% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó:

**1. Chi ngân sách huyện:** Thực hiện chi 1.060.945 triệu đồng, đạt 96,3% kế hoạch huyện phân bổ (KHPB), trong đó:

**1.1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản (bao gồm cả vốn chuyển nguồn 2022 sang):** Thực hiện chi 334.174 triệu đồng. Trong đó, chi từ kế hoạch vốn 2023 là 225.818 triệu đồng, đạt 78,7% kế hoạch vốn được phân bổ (nếu tính cả số chi tạm ứng đầu tư chuyển nguồn sang 2023: 59.034 triệu đồng, đạt 99,2%); chi từ vốn chuyển nguồn 103.856 triệu đồng; chi đầu tư khác 4.000 triệu đồng (vốn vay ủy thác NHCS).

Nhìn chung, công tác triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng đạt yêu cầu, chi đầu tư cho giáo dục theo cơ cấu vốn tỉnh giao, các Chủ đầu tư đã thực hiện đúng quy định về đầu tư xây dựng, đấu thầu, thanh toán vốn; sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, UBND huyện đối với các chủ đầu tư, các ngành chuyên môn trong quản lý vốn đầu tư theo quy định.

\* Chi tiết danh mục công trình theo Biểu mẫu quyết toán số 62 đính kèm.

**1.2. Chi thường xuyên:** Thực hiện chi 722.271 triệu đồng, đạt 93% KHPB. Gồm một số nội dung chi như sau:

**a. Chi các hoạt động kinh tế:** 69.600 triệu đồng, đạt 106,2% KHPB.

Nhìn chung, vốn sự nghiệp kinh tế được sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu



quả, trong đó chi sự nghiệp giao thông 41.812 triệu đồng, sự nghiệp kiến thiết thị chính 16.223 triệu đồng, sự nghiệp nông nghiệp 7.542 triệu đồng là 03 khoản chi lớn; tập trung thực hiện công tác khuyến nông, phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi, chi bảo vệ rừng, chăm sóc rừng trồng trên núi Chứa Chan và kinh phí thanh toán tiền điện và bảo trì, sửa chữa hệ thống đèn đường trên địa bàn huyện.

**b.** Chi sự nghiệp môi trường 2.861 triệu đồng, chỉ đạt 9,4% dự toán huyện phân bổ, số chi chủ yếu là chi cho các hoạt động môi trường, vệ sinh đô thị. Riêng kinh phí xử lý rác thải sinh hoạt năm 2023 chưa thực hiện chi (phải thực hiện chuyển nguồn theo quy định số tiền 11.065 triệu đồng, nguyên nhân: Khối lượng rác thải thu gom trên địa bàn huyện từ năm 2020 đến năm 2023 đang được tập kết, lưu chứa tạm tại Khu xử lý rác Công ty TNHH Cù Lao Xanh tại xã Xuân Tâm. Đến cuối năm 2023, Công ty TNHH Cù Lao Xanh được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép hoạt động môi trường, do đó chưa nghiệm thu kịp trong năm theo quy định; đồng thời, chưa thực hiện kịp hồ sơ về đầu thầu xử lý rác nên chưa phát sinh chi phí thanh toán (*khối lượng rác thải thu gom trên địa bàn huyện giai đoạn năm 2020-2022 là khoản 119.210 tấn. Cụ thể: Năm 2020: 25.914 tấn; Năm 2021: 27.768 tấn; Năm 2022: 32.367 tấn; Năm 2023 33.161 tấn*).

**c.** Chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: 4.905 triệu đồng, đạt 79,2% KHPB, để chi hoạt động tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện 2.404 triệu đồng; chi hoạt động và đào tạo tại Trung tâm Chính trị huyện 2.302 triệu đồng. Còn lại là số chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ huyện, xã, khu ấp 199 triệu đồng. Nguyên nhân chi đạt thấp là do: Trong năm không chi đào tạo nghề cho lao động nông thôn, do Đề án đào tạo nghề lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg và Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai đã kết thúc giai đoạn 2016-2020. Để có cơ sở thực hiện những năm tiếp theo của Đề án này phải chờ Chính phủ, UBND tỉnh điều chỉnh sửa đổi và bổ sung chính sách mới về đào tạo nghề nông thôn giai đoạn 2021-2025.

**d.** Chi sự nghiệp giáo dục: 483.117 triệu đồng, đạt 95,3% KHPB, để thanh toán lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, chi nghiệp vụ chuyên môn, mua sắm, sửa chữa tài sản, cơ sở vật chất trường lớp phục vụ công tác giảng dạy, học tập tại các đơn vị trường học trên địa bàn.

Nguyên nhân chi không đạt dự toán là do nguồn kinh phí sửa chữa các trường học đạt chuẩn quốc gia trình HĐND huyện cấp bổ sung dự toán (sau ngày 30/9/2023) vào cuối năm nên không thực hiện giải ngân kịp, phải chi chuyển nguồn sang năm 2024 theo quy định, số tiền 21.029 triệu đồng.

**e.** Chi sự nghiệp VH TT - TDTT:

- Chi sự nghiệp VH TT 6.542 triệu đồng, đạt 42% KHPB.

- Chi sự nghiệp TDTT 458 triệu đồng, đạt 42,4% KHPB.

Đảm bảo chi các hoạt động thường xuyên, thông tin tuyên truyền về các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ niệm các ngày lễ lớn; tổ chức và tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ. Nguyên nhân chi không đạt dự



toán là do nguồn kinh phí sửa chữa nhà thiếu nhi trình HĐND huyện cấp bổ sung dự toán (sau ngày 30/9/2023) vào cuối năm nên không kịp thực hiện giải ngân, phải chi chuyển nguồn sang năm 2024 theo quy định, số tiền 7.374 triệu đồng.

f. Sự nghiệp truyền thanh: 224 triệu đồng, đạt 24,9% KHPB. Số chi trên để phục vụ hoạt động thường xuyên, mua sắm, sửa chữa nhỏ tài sản của Đài truyền thanh huyện, xã trên địa bàn. Nguyên nhân chi không đạt dự toán là do nguồn kinh mua sắm trang thiết bị chuyển dùng trình HĐND huyện cấp bổ sung dự toán (sau ngày 30/9/2023) vào cuối năm nên không kịp thực hiện giải ngân, phải chi chuyển nguồn sang năm 2024 theo quy định, số tiền 922 triệu đồng.

g. Chi đảm bảo xã hội: 69.020 triệu đồng, đạt 100,2% KHPB. Qua đó, đã thực hiện tốt, nhanh chóng, kịp thời các chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; hỗ trợ miễn giảm học phí cho HSSV theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; chi hỗ trợ người lao động bị mất việc theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai và hỗ trợ một lần cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 24/2022/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

*\* Chi tiết theo biểu thuyết minh đính kèm.*

h. Chi quản lý hành chính: 48.742 triệu đồng, đạt 96,7% KHPB. Số chi đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức xã hội nghề nghiệp.

i. Chi An ninh quốc phòng: 21.029 triệu đồng, đạt 117,7% KHPB, trong đó chi an ninh 2.566 triệu đồng; chi quốc phòng 18.463 triệu đồng. Các khoản chi chủ yếu đảm bảo ANTT trên địa bàn, huấn luyện dân quân tự vệ, quân dự bị động viên, công tác giáo dục quốc phòng, tuyển quân, tổ chức các hoạt động đưa tiễn thanh niên lên đường nhập ngũ, tham gia các hoạt động hội thao quốc phòng cấp tỉnh và quân khu, sửa chữa cơ sở vật chất tại Ban Chỉ huy Quân sự huyện và tổ chức diễn tập phòng thủ chiến đấu cấp huyện năm 2023 (tổng chi 5.136 triệu đồng, trong đó: chi từ nguồn tỉnh cấp 3.500 triệu đồng; chi từ nguồn dự phòng NS huyện 1.636 triệu đồng).

k. Chi khác ngân sách: 6.097 triệu đồng, đạt 152,4% KHPB. Số chi chủ yếu sử dụng trong việc khen thưởng thường xuyên, đột xuất theo chế độ (2.962 triệu đồng); chi hỗ trợ các đơn vị ngành dọc và một số nhiệm vụ chi đột xuất khác của huyện (3.135 triệu đồng).

*\* Chi tiết theo biểu thuyết minh chi khác đính kèm.*

**2. Chi ngân sách xã:** Thực hiện chi 254.233 triệu đồng, đạt 111,6% KHPB, trong đó:

- Chi đầu tư XDCCB: 95.213 triệu đồng. Trong đó, chi từ nguồn kế hoạch 2023 là 54.861 triệu đồng, đạt 82,1% KHPB; chi từ vốn chuyển nguồn 2022



sang 19.219 triệu đồng; chi từ nguồn nhân dân đóng góp 21.133 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 155.683 triệu đồng, đạt 98,2% KHPB.

- Chi nộp ngân sách cấp trên 3.337 triệu đồng.

Nhìn chung các xã, thị trấn đã giải quyết kịp thời chế độ tiền lương, phụ cấp, các khoản trợ cấp khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán 2023 cho cán bộ xã, hộ nghèo; đảm bảo hoạt động thường xuyên của bộ máy Đảng, chính quyền, đoàn thể; thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh theo phân cấp và thực hiện chi đầu tư, sửa chữa các công trình XHH giao thông khu, ấp, công trình điện, Nhà văn hóa khu, ấp, ... nhằm đáp ứng các tiêu chí về hạ tầng xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

\* Chi tiết theo biểu số 02 đính kèm.

### III. CÂN ĐỐI THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023:

1. Tổng thu ngân sách địa phương:	2.026.085 triệu đồng
2. Tổng chi ngân sách địa phương:	1.831.795 triệu đồng
3. Kết dư ngân sách:	194.290 triệu đồng

Trong đó:

- Kết dư ngân sách huyện:	161.931 triệu đồng
- Kết dư ngân sách xã:	32.359 triệu đồng

\* Chi tiết nội dung kết dư theo biểu số 05 đính kèm.

### IV. ĐÁNH GIÁ NGUỒN THỰC HIỆN CHI LƯƠNG NĂM 2023:

Qua tổng hợp nhu cầu và thực tế, đã sử dụng nguồn thực hiện tiền lương năm 2023 như sau:

1. Tổng nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2023: 193.165 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn tiền lương của huyện:	165.805 triệu đồng
- Nguồn tiền lương của xã:	27.360 triệu đồng

2. Tổng nhu cầu kinh phí đã chi năm 2023: 48.302 triệu đồng

- Chi từ nguồn tiền lương của huyện:	44.016 triệu đồng
- Chi từ nguồn tiền lương của xã:	4.286 triệu đồng

3. Nguồn tiền lương tồn cuối năm, chuyển sang năm 2024: 144.863 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn tiền lương của huyện:	121.789 triệu đồng
- Nguồn tiền lương của xã:	23.074 triệu đồng

\* Chi tiết nội dung và số liệu theo biểu số 06 đính kèm.

### B. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG THỰC HIỆN DỰ



## **TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2023:**

### **I. THUẬN LỢI:**

- Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện năm 2023 cơ bản phát triển ổn định; sự nỗ lực, phấn đấu của cả hệ thống chính trị các cấp trong việc triển khai, huy động các khoản thu vào NSNN, sự chỉ đạo tập trung, thường xuyên của Huyện ủy, UBND huyện, cộng với sự nỗ lực, phấn đấu của ngành thuế, các phòng ban liên quan và chính quyền cấp xã trong triển khai kế hoạch thu ngân sách năm 2023 ngay từ đầu năm, kết quả thu ngân sách năm 2023 đã đạt dự toán giao, trong đó có 06/08 chỉ tiêu thu vượt dự toán tỉnh giao (số vượt tuyệt đối 134,3 tỷ đồng để bù đắp 02 khoản thu không đạt), gồm: Thu thuế CTN-NQD 217.762 triệu đồng, đạt 161,3% (tăng thu 82,7 tỷ đồng); Thu tiền sử dụng đất 63.057 triệu đồng, đạt 170,4% ; Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 3.087 triệu đồng, đạt 308,6% dự toán; Thu tiền thuê đất 14.037 triệu đồng; Thu phí, lệ phí 15.860 triệu đồng, đạt 158,6% dự toán; Thu khác ngân sách 20.627 triệu đồng, đạt 121,3% dự toán tỉnh giao.

- UBND huyện thường xuyên duy trì các cuộc họp định kỳ với các ngành chuyên môn, liên quan và UBND các xã, thị trấn để xử lý kịp thời những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách, theo dõi chỉ đạo ngành Thuế, chính quyền địa phương tích cực khai thác nguồn thu để đảm bảo nhiệm vụ chi của địa phương, hạn chế hỗ trợ, bổ sung từ ngân sách cấp huyện.

- Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách bám sát dự toán huyện giao đầu năm, tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và chống lãng phí. Ngành tài chính huyện thường xuyên theo dõi, bám sát số thu vào ngân sách, rà soát các nhiệm vụ chi, chính sách phát sinh trong năm để tổng hợp tham mưu UBND huyện kịp thời trình HĐND huyện điều chỉnh, bổ sung dự toán; tham mưu báo cáo, chỉ đạo thực hiện dự toán thu chi ngân sách theo quy định.

- Công tác điều hành chi ngân sách năm 2023 thực hiện theo đúng dự toán tỉnh giao và Nghị quyết của HĐND huyện, trong đó triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng đạt yêu cầu; chi thường xuyên đảm bảo đầy đủ, kịp thời chi an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, đảm bảo kinh phí hoạt động của bộ máy chính trị các cấp theo định mức quy định. Trong đó, thực hiện việc hỗ trợ trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 theo Quyết định 38/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh kịp thời, với tổng số tiền 16.380 triệu đồng; chi hỗ trợ người lao động mất việc theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai, số tiền 54 triệu đồng; chi hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gặp khó khăn do dịch Covid-19 theo Quyết định số 24/2022/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, số tiền 258 triệu đồng; chi tiền lương tăng thêm theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP kịp thời.

### **II. KHÓ KHĂN:**

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, trong công tác triển khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2023 vẫn còn một số khó khăn như:



Mặc dù thu ngân sách đã đạt kế hoạch, tuy nhiên, ảnh hưởng từ suy giảm kinh tế trên diện rộng sau đại dịch Covid-19, giá cả một số mặt hàng tiêu dùng biến động (tăng, giảm) thất thường, giá nhiên liệu tăng cao; việc thực hiện Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, TNCN và tiền thuê đất trong năm 2023 cũng phần nào tác động trực tiếp kết quả thu thuế CTN-NQD; tiếp tục giảm 2% thuế GTGT từ ngày 01/7/2023 đến hết năm 2023 theo Nghị quyết 43/2022/QH15 về giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8% (*số giảm khoản 13,5 tỷ đồng; 2,25 tỷ đồng/tháng*);... ít nhiều đã ảnh hưởng đến khả năng huy động tốt hơn nữa nguồn thu vào ngân sách.

Bên cạnh đó, có 02 chỉ tiêu thu không đạt dự toán tỉnh giao (số hụt thu 128 tỷ đồng), gồm: Thuế thu nhập cá nhân 49.203 triệu đồng, chỉ đạt 37,6% dự toán, bằng 38,8% so cùng kỳ (hụt thu 81,7 tỷ đồng); Lệ phí trước bạ 68.705 triệu đồng, chỉ đạt 59,7% dự toán, chỉ bằng 38,7% so cùng kỳ (hụt thu 46,2 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do: Thuế thu nhập cá nhân phát sinh trên địa bàn từ năm 2022 về trước, chủ yếu thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản (*chiếm 80% trong dự toán thu*), số thu còn lại là thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh theo lập bộ thuế khoán được ổn định ngay từ đầu năm (*chiếm khoản 20% dự toán thu*). Trong khi năm 2023 thị trường bất động sản đóng băng, mua bán trong dân ít phát sinh, dẫn đến số thu từ chuyển nhượng bất động sản giảm sâu so với năm 2022; kéo theo khoản thu lệ phí trước bạ nhà đất cũng không thu được; tình hình kinh tế khó khăn, thu nhập thấp, người dân có xu hướng thắt chặt chi tiêu, tiết kiệm để tiêu dùng các sản phẩm thiết yếu hơn là nhu cầu đối với các tài sản có giá trị như nhà đất, ô tô, xe máy,...

Trên đây là báo cáo thuyết minh quyết toán thu, chi ngân sách năm 2023./.